

BẢN TIN HÀNG NGÀY

5 Tháng 8 2025

Biến động sốc trong phiên chiều, Vn-Index vẫn tăng 19 điểm

- Vn-Index tăng mỗi lúc 1 cao hơn và tăng tới 54 điểm vào lúc 2h chiều, nhưng sau đó áp lực bán vô cùng lớn, khiến Vn-Index chuyển từ tăng 54 điểm sang giảm gần 10 điểm chỉ trong vòng 20 phút cuối ngày, nhưng vẫn hồi phục và đóng cửa tăng 19 điểm trong phiên ATC
- Số mã giảm vẫn gấp gần 2 lần số mã tăng
- Tuy vậy, 1 số nhóm ngành có vốn hóa lớn tăng rất mạnh, giúp Vn-Index vẫn tăng tốt
- Nhóm tăng điểm rơi vào nhóm ngành quen thuộc của sóng tăng 2020-2021 là bank- chứng-thép. Ngoài ra, thêm nhóm Vingroup (VIC VHM VRE) cũng tăng mạnh
- Các nhóm ngành còn lại chủ yếu là giảm điểm,
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng tới 127% so với ngày trước đó

Đồ thị Vn-Index 3 tháng

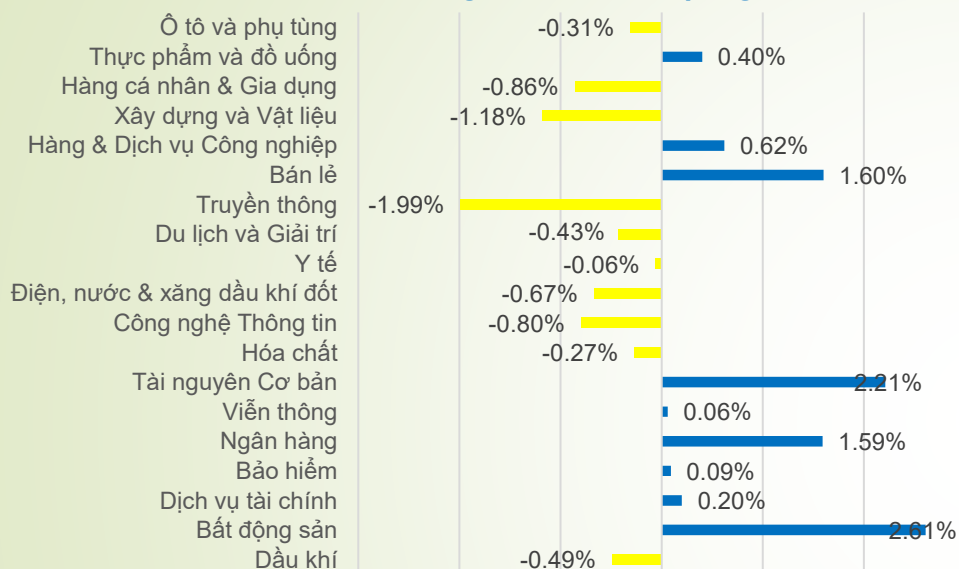


Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,547.2	266.1	107.5
(+/-)	18.96	-2.22	0.32
(%)	1.24%	-0.83%	0.30%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	2,662	253	150
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	69,937	5,142	1830
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	608	261	(12)
Số mã tăng	118	65	141
Số mã giảm	221	111	135
Số mã giá không đổi	40	57	106

Nhận định thị trường

Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	30.73	1.26
2	Nguyên vật liệu	18.33	1.64
3	Công nghiệp	14.91	2.18
4	Hàng Tiêu dùng	15.63	2.31
5	Dược phẩm và Y tế	16.14	1.59
6	Dịch vụ Tiêu dùng	21.28	4.35
7	Viễn thông	30.70	5.74
8	Tiện ích Cộng đồng	14.33	1.74
9	Tài chính	18.76	1.91
10	Ngân hàng	10.04	1.60
11	Công nghệ Thông tin	20.39	4.15

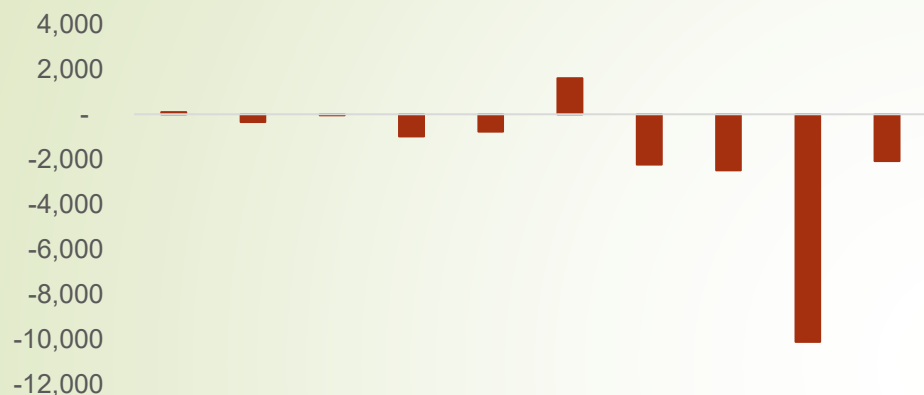
- Phiên giao dịch hôm nay rất đặc biệt: Vn-Index chuyển từ tăng 54 điểm xuống giảm 10 điểm chỉ trong 20 phút, rõ ràng khiến nhiều nhà đầu tư lo lắng
- Dù đóng cửa, Vn-Index vẫn tăng 19 điểm, nhưng chủ yếu do nhóm: Bank-Chứng-Thép và Vingroup, do đó, vẫn rất nhiều nhà đầu tư thua lỗ
- Theo chúng tôi, lý do của hiện tượng này là vì: tin tốt ra quá sớm, khi mà Vn-Index vẫn còn tích lũy chưa đủ. Sau phiên giảm với thanh khoản kỷ lục ngày 29/7, Vn-Index mới có thêm 4 phiên giao dịch, và từng đó ngày là chưa đủ để hấp thụ hết lượng hàng đã mua ở giá cao vùng đỉnh. Do đó, khi Vn-Index gặp tin tốt, và nhanh chóng đẩy lên ngày hôm nay, gặp phải lượng bán chốt lãi quá lớn đã không đủ lượng cầu để duy trì đà tăng trong cả ngày
- Do đó, nhà đầu tư vẫn không cần phải quá lo lắng. Để nhận định tiếp cần thêm vài phiên tích lũy, nhưng chúng tôi vẫn thiên về kịch bản tích cực của Vn-Index. Thị trường thường chỉ gây trend khi gặp phải những biến cố lớn về vĩ mô, mà hiện tại chúng tôi chưa thấy dấu hiệu này.
- Điều chỉnh vẫn là cơ hội để mua vào cổ phiếu. Nhóm ngành ưa thích hiện tại: Bank- chứng-thép- bất động sản

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
MBB	6.83%	VRE	6.36%	VDS	2.84%	HAG	6.81%	CII	4.04%	HPG	4.35%	HNA	2.25%	CSV	0.42%
TPB	5.07%	VIC	5.67%	VCI	2.58%	BAF	3.86%	HHV	1.15%	NKG	1.90%	VSH	2.20%	VFG	0.34%
TCB	4.67%	VHM	4.12%	VND	1.94%	MCM	1.03%	HTI	0.00%	HSG	0.27%	TDM	0.17%	DGC	0.29%
STB	3.40%	KBC	2.85%	SSI	1.91%	MSN	0.95%	BMP	-0.28%	ACG	0.00%	PGD	0.00%	GVR	0.17%
CTG	1.86%	VPI	1.52%	HCM	0.57%	SBT	0.83%	CTD	-1.35%	DHC	0.00%	TMP	0.00%	DCM	-0.96%
BID	1.84%	DXG	0.50%	TVS	0.00%	KDC	0.55%	CTR	-1.52%	PTB	-0.37%	PPC	0.00%	DPM	-1.43%
LPB	1.73%	CRE	0.00%	CTS	-0.37%	VHC	-0.34%	VCG	-3.76%			GAS	-0.29%	PHR	-1.46%
NAB	0.99%	KDH	0.00%	DSC	-0.56%	VNM	-0.50%	VGC	-5.03%			SHP	-0.41%	DPR	-2.26%
MSB	0.71%	HDG	-0.19%	DSE	-0.60%	FMC	-0.53%	PC1	-6.91%			REE	-0.45%	AAA	-2.56%
VCB	0.65%	SZC	-0.55%	BCG	-0.82%	ANV	-0.82%					CHP	-1.17%		
ACB	0.64%	KOS	-0.64%	ORS	-0.87%	ASM	-0.98%					NT2	-1.37%		
VPB	0.38%	IJC	-0.75%	FTS	-0.97%	SAB	-1.25%					POW	-1.69%		
VIB	-0.26%	PDR	-1.04%	AGR	-1.14%	VCF	-1.65%					BWE	-3.45%		
HDB	-0.36%	DIG	-1.16%	BSI	-1.17%	PAN	-1.71%					GEG	-4.44%		
EIB	-0.74%	SIP	-1.24%	VIX	-3.25%	DBC	-1.88%					PGV	-6.68%		
OCB	-1.12%	TCH	-1.26%	EVF	-4.24%	BHN	-3.05%								
SHB	-1.34%	NLG	-1.68%												
SSB	-3.21%	NVL	-2.44%												
		HDC	-2.51%												
		DXS	-2.65%												
		BCM	-2.96%												
		QCG	-3.62%												
		SJS	-6.67%												

Giao dịch khối ngoại

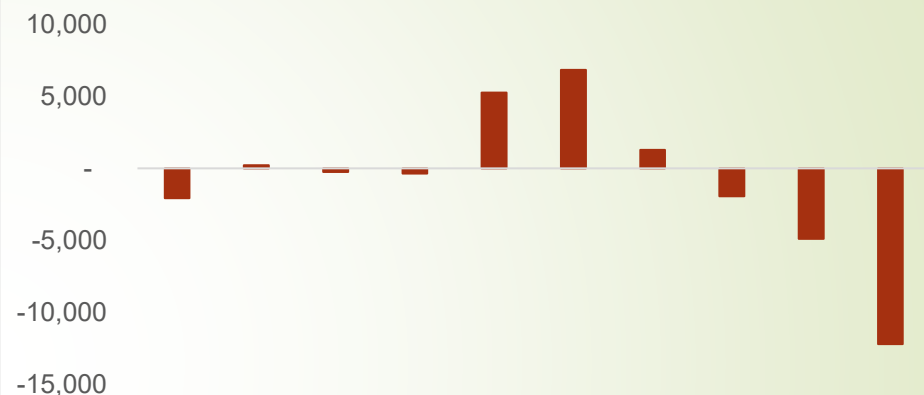
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	HPG	HOSE	1,212.27	128.56	1,083.71
2	SHS	HNX	388.91	105.71	283.20
3	MSN	HOSE	168.39	27.79	140.61
4	BID	HOSE	225.65	85.42	140.23
5	MWG	HOSE	247.35	109.43	137.91
6	VCB	HOSE	342.40	214.27	128.13
7	GMD	HOSE	141.06	32.98	108.08
8	CTG	HOSE	136.20	32.40	103.80
9	VRE	HOSE	118.22	33.27	84.95
10	HAG	HOSE	83.58	11.16	72.43
11	STB	HOSE	227.43	159.41	68.02
12	NVL	HOSE	130.90	67.96	62.93
13	HHV	HOSE	69.66	6.82	62.84
14	SSI	HOSE	170.62	112.01	58.61
15	CEO	HNX	102.74	62.30	40.44

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	VIC	HOSE	279.37	2,947.79	- 2,668.43
2	SHB	HOSE	76.81	308.63	- 231.82
3	VPB	HOSE	189.37	389.07	- 199.70
4	VHM	HOSE	223.08	375.11	- 152.03
5	FPT	HOSE	200.68	346.66	- 145.98
6	VIX	HOSE	131.60	272.28	- 140.68
7	VNM	HOSE	15.81	126.91	- 111.11
8	HAX	HOSE	3.20	88.38	- 85.17
9	DGC	HOSE	55.94	138.64	- 82.70
10	KDH	HOSE	54.56	119.93	- 65.37
11	FRT	HOSE	86.74	143.59	- 56.85
12	GEX	HOSE	122.87	177.91	- 55.04
13	DBC	HOSE	41.29	96.27	- 54.98
14	VCG	HOSE	47.15	98.94	- 51.80
15	KSB	HOSE	3.51	53.76	- 50.25

Cập nhật vĩ mô

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	68.76	-1.31%	-0.81%	-7.88%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	66.28	-1.56%	-0.64%	-7.59%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	3,431.80	2.51%	3.71%	29.94%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,219	-0.08%	0.05%	3.63%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,390	0.08%	-0.04%	3.28%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,480	0.00%	0.08%	2.44%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	5.36%	2.01%	-1.14%	1.32%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	2.49%	0.00%	0.01%	0.37%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	2.62%	0.01%	0.02%	0.45%

Nóng: Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo giảm lãi suất cho vay

Ngân hàng Nhà nước yêu cầu các tổ chức tín dụng chia sẻ lợi nhuận, giảm chi phí, hạ lãi suất cho vay, hỗ trợ phục hồi tăng trưởng.

Thủ tướng: Thích ứng linh hoạt với tình hình để đạt tăng trưởng GDP 8,3 - 8,5%

Đây là chỉ đạo được Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đưa ra tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về tình hình kinh tế - xã hội chiều 4/8 nhằm chuẩn bị cho phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7/2025 sắp diễn ra.

Giải ngân vốn đầu tư công đến hết tháng 7 ước đạt hơn 388 ngàn tỷ đồng

Theo số liệu của Bộ Tài chính, ước giải ngân từ đầu năm đến ngày 31/7/2025 là 388,301.15 tỷ đồng, đạt 39.45% kế hoạch, đạt 43.9% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (cùng kỳ năm 2024 đạt 27.76% kế hoạch và đạt 33.8% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao).

Bản tin doanh nghiệp

Vint



MB chốt quyền trả cổ tức tỷ lệ 35% bằng cổ phiếu và tiền mặt

MB dự kiến chia cổ tức tiền mặt tỷ lệ 3% và bằng cổ phiếu tỷ lệ 32% trong năm 2024. Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền là 14/8/2025.



Dragon Capital bán 1,5 triệu cổ phiếu MWG, hạ sở hữu xuống 5.9%

Nhóm quỹ ngoại đã bán ròng gần 15 triệu cổ phiếu MWG trong khoảng 4 tháng qua.



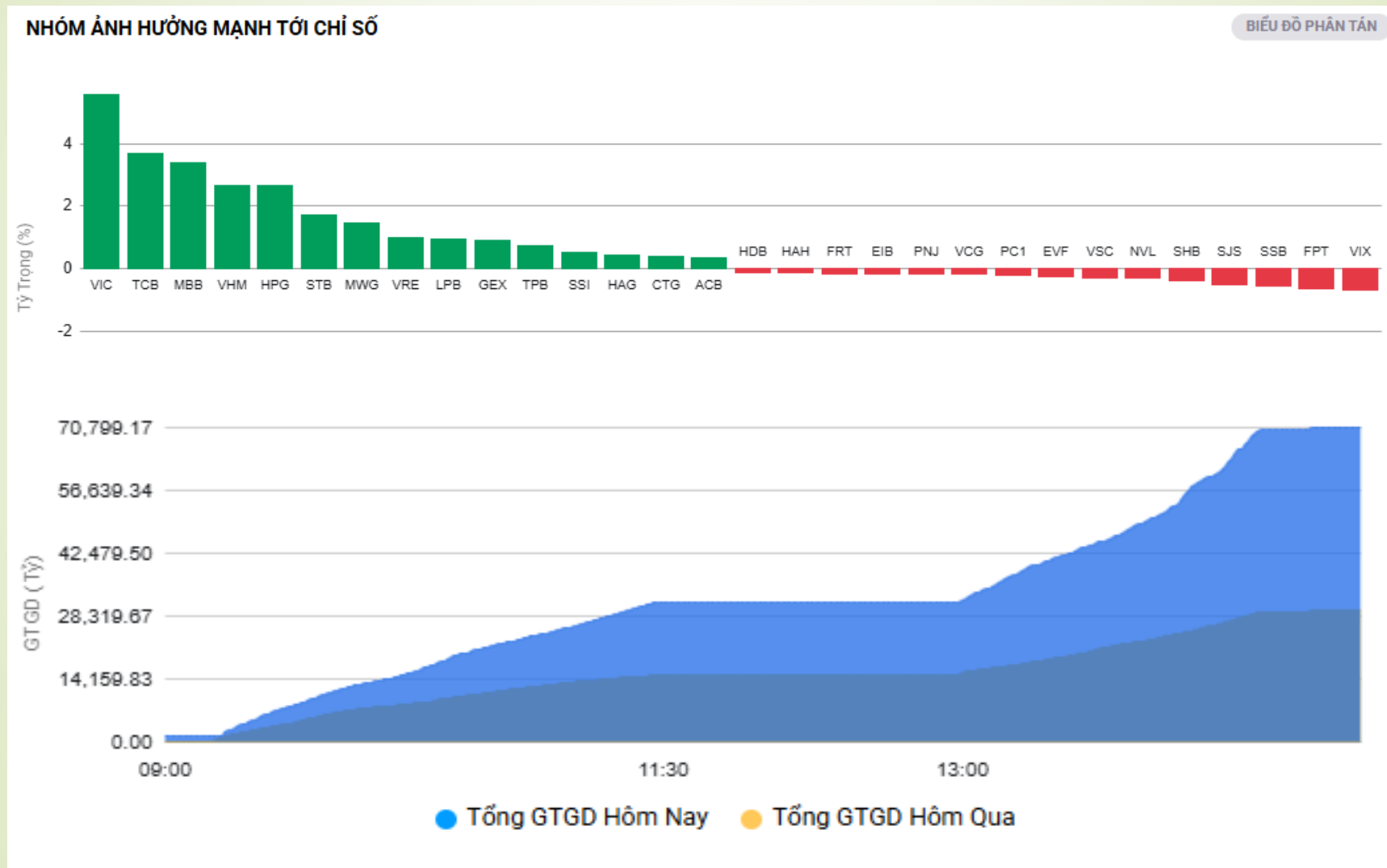
TCBS công bố định giá thương vụ IPO ‘bom tấn’, sắp trở thành Top 1 vốn hóa ngành chứng khoán

TCBS chốt giá IPO 46.800 đồng/cổ phiếu, định giá khoảng 4,1 tỷ USD sau phát hành. Mức P/E chỉ ngang trung bình ngành, trong khi công ty dẫn đầu nhiều mảng và chuẩn bị bứt phá với mô hình WealthTech, thu hút mạnh quỹ ngoại trước ngày niêm yết.

Lịch sự kiện

Mã	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
ADP	07/10/2025	07/09/2025	08/06/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
ITD	08/08/2025	08/07/2025	08/07/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	7.00%	
HAH	08/08/2025	08/07/2025	08/07/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	30.00%	
DBC	08/08/2025	08/07/2025	08/07/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	15.00%	
DPM	08/08/2025	08/07/2025	08/07/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	73.75%	
CEO	08/08/2025	08/07/2025	08/07/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	5.00%	
OCB	07/18/2025	07/17/2025	08/07/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
OCB	08/11/2025	08/08/2025	08/08/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	8.00%	
MWG	07/25/2025	07/24/2025	08/08/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
BMC	07/25/2025	07/24/2025	08/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13.00%	1,300
NSC	08/01/2025	07/31/2025	08/14/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
TIP	08/08/2025	08/07/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
TIP	08/08/2025	08/07/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
PMB	07/31/2025	07/30/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
PRE	07/30/2025	07/29/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.50%	450
NBC	08/05/2025	08/04/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
VID	08/05/2025	08/04/2025	08/19/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
BRC	08/06/2025	08/05/2025	08/20/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
VFG	08/05/2025	08/04/2025	08/20/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000

Số liệu thị trường



Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá	Khuyến nghị	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu	Giá mục tiêu (điều chỉnh)	Giá hiện tại (5/8/2025)	%	Đường dẫn báo cáo
VPB	20/5/2024	MUA	19,800	23,100	22,100	26,500	-16.6%	Link
TPB	1/7/2024	MUA	17,350	22,800	18,167	17,600	3.2%	Link
TCB	12/8/2024	MUA	21,250	26,300	26,300	37,000	-28.9%	Link
MBB	29/8/2024	MUA	24,850	30,400	26,435	29,700	-11.0%	Link
ACB	23/9/2024	MUA	25,650	28,800	31,500	23,450	34.3%	Link
HDB	15/10/2024	KHẢ QUAN	27,150	30,200	25,800	27,900	-7.5%	Link
CTG	28/11/2024	KHẢ QUAN	35,150	38,600	38,600	46,500	-17.0%	Link
VCB	24/2/2025	MUA	93,100	108,400	72,508	61,500	17.9%	Link
BID	20/3/2025	MUA	39,800	46,900	46,900	38,750	21.0%	Link
HPG	13/01/2025	MUA	25,900	33,800	24,167	26,400	-8.5%	Link
HSG	14/02/2025	KHẢ QUAN	16,650	17,990	14,880	18,600	-20.0%	Link
NKG	7/3/2025	KHẢ QUAN	16,100	17,380	13,310	16,050	-17.1%	Link
NLG	30/9/2024	MUA	41,550	48,500	48,500	41,050	18.1%	Link
KDH	23/10/2024	MUA	33,300	42,400	38,545	27,900	38.2%	Link
DXG	15/11/2024	MUA	16,150	18,800	16,068	20,100	-20.1%	Link
DXS	15/1/2025	KHẢ QUAN	6,500	7,000	7,000	11,000	-36.4%	Link
KBC	22/1/2025	MUA	28,950	36,000	36,000	32,450	10.9%	Link
VRE	21/3/2025	MUA	18,450	22,500	22,500	30,950	-27.3%	Link
HAH	31/3/2025	KHẢ QUAN	52,800	60,180	60,180	76,200	-21.0%	Link
VHM	29/4/2025	KHẢ QUAN	58,400	66,100	66,100	96,000	-31.1%	Link
STB	14/5/2025	MUA	40,000	47,500	47,500	51,700	-8.1%	Link
GMD	27/5/2025	KHẢ QUAN	59,500	63,600	60,200	58,400	3.1%	Link
HDC	5/6/2025	MUA	26,000	30,200	30,200	35,000	-13.7%	Link
VSC	18/06/2025	KHẢ QUAN	16,550	17,700	17,700	24,600	-28.0%	Link
PDR	30/6/025	KHẢ QUAN	18,050	20,200	18,704	19,000	-1.6%	Link
PVT	17/7/2025	KHẢ QUAN	18,100	19,900	19,900	18,000	10.6%	Link

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.